

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Mỏ; Chuyên ngành: Kỹ thuật dầu khí

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN VĂN THỊNH

2. Ngày tháng năm sinh: 10-07-1975; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Tráng Việt, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Phòng 304 CT2B, Chung cư Tràng An Complex, số 01 phố Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): TS Nguyễn Văn Thịnh, Bộ môn Thiết bị Dầu khí và Công trình, Khoa Dầu khí, Trường Đại học Mỏ-Địa chất, số 18 Phố Viên, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng: 0243 7520962; Điện thoại di động: 0913 044 198; E-mail:

nguyenvanthinh@humg.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 05 năm 2000 đến tháng 05 năm 2005: Trợ lý nghiệp vụ Cục 16, Tổng Cục II, Bộ Quốc phòng.

Từ tháng 02 năm 2005 đến tháng 09 năm 2006: Cán bộ giảng dạy, Bộ môn Thiết bị Dầu khí và Công trình, Khoa Dầu khí, Trường Đại học Mỏ-Địa chất.

Từ tháng 10 năm 2006 đến tháng 09 năm 2009: Cán bộ giảng dạy, học viên Cao học ngành Kỹ thuật dầu khí, Trường Đại học Mỏ-Địa chất.

Từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 09 năm 2010: Học Tiếng Pháp do ĐSQ Pháp tổ chức tại Hà Nội.

Từ tháng 10 năm 2011 đến tháng 9 năm 2015: Nghiên cứu sinh tiến sĩ tại Cộng hòa Pháp.

Từ tháng 10 năm 2015 đến tháng 3 năm 2018: Giảng viên, Bộ môn Thiết bị Dầu khí và Công trình, Khoa Dầu khí, Trường Đại học Mỏ-Địa chất.

Từ tháng 04 năm 2018 đến nay: Giảng viên chính, Bộ môn Thiết bị Dầu khí và Công trình, Khoa Dầu khí, Trường Đại học Mỏ-Địa chất.

Chức vụ: Hiện nay: Đảng ủy viên Đảng ủy Bộ phận Khoa Dầu khí; Phó Bí thư Chi bộ Khoan-Khai thác; Phó Chánh Văn phòng Đại diện Trường; Phó Trưởng Bộ môn Thiết bị Dầu khí và Công trình; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Đại diện Cơ sở đào tạo Vũng Tàu, Trường Đại học Mỏ-Địa chất.

Cơ quan công tác hiện nay: Văn phòng Đại diện Trường Đại học Mỏ-Địa chất; Bộ môn Thiết bị Dầu khí và Công trình, Khoa Dầu khí, Trường Đại học Mỏ-Địa chất.

Địa chỉ cơ quan: Trường Đại học Mỏ-Địa chất, số 18 phố Viên, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: (024) 3 7520962

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm: Chưa nghỉ hưu.

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): Không.

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 19 tháng 8 năm 1998; số văn bằng: B 76718; ngành: Kỹ thuật dầu khí; chuyên ngành: Công nghệ Khoan-Khai thác;

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Mỏ-Địa chất, Việt Nam.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 31 tháng 10 năm 2009; số văn bằng: 009478; ngành: Kỹ thuật dầu khí; chuyên ngành: Kỹ thuật Khoan, Khai thác và Công nghệ Dầu khí;

Nơi cấp bằng Thạc sĩ (trường, nước): Trường Đại học Mỏ-Địa chất, Việt Nam;

- Được cấp bằng TS ngày 18 tháng 12 năm 2015; số văn bằng: CAEN 11815919; ngành: Cơ học chất lỏng, năng lượng, nhiệt học; chuyên ngành: Cơ học chất lỏng, năng lượng, nhiệt học;

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Caen Normandie, Cộng hòa Pháp.

**10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ,
ngành:** Chưa.

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDGS cơ sở:

Trường Đại học Mở-Địa chất.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDGS ngành, liên ngành:

Khoa học Trái đất-Mỏ.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu bảo đảm dòng chảy trong quá trình thu gom và vận chuyển hỗn hợp dầu khí;
- Nghiên cứu nâng cao hiệu quả công tác khoan, khai thác và thu hồi các mỏ dầu khí;
- Nghiên cứu khai thác nguồn năng lượng tái tạo, tập trung vào nguồn năng lượng thủy triều.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 09 HVCH bảo vệ thành công luận văn và được cấp bằng ThS;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 01 đề tài NCKH cấp Bộ, 01 đề tài NCKH cấp cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) 51 bài báo khoa học, trong đó:
 - + 05 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín thuộc danh mục ISI/Scopus;
 - + 02 bài đăng trong tạp chí khoa học chuyên ngành nước ngoài;
 - + 22 bài đăng trong tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước;
 - + 09 bài đăng trong kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế có phản biện;
 - + 13 bài đăng trong kỷ yếu hội nghị quốc gia có chỉ số ISBN;
- Đã được cấp (số lượng) 01 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 02, trong đó 02 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam năm 2020 theo Quyết định số 1097/QĐ-LHHVN ngày 28/10/2020;
- Bằng khen của Tổng Hội Địa chất Việt Nam năm 2019 theo Quyết định số 01/2019/QĐ-KT ngày 07/01/2019;
- Chiến sỹ thi đua cấp Bộ “Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 3 năm liên tục từ năm học 2016-2017 đến năm 2018-2019” theo Quyết định số 4343/QĐ-BGDĐT ngày 13/11/2019;
- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2018 theo Quyết định số 1347/QĐ-BGDĐT ngày 06/04/2018;

- Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp dầu khí” năm 2017 theo Quyết định số 6386/QĐ-DKVN ngày 06/10/2017;
- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm học 2010-2011 theo Quyết định số 6414/QĐ-BGDĐT ngày 19/12/2011;
- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm học 2008-2009 theo Quyết định số 1215B/QĐ-BGDĐT ngày 31/03/2010;
- Giấy khen của Đảng ủy Trường Đại học Mở-Địa chất “Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2020 theo Quyết định số 127/QĐ-ĐU ngày 22/12/2020 của Đảng ủy Trường Đại học Mở-Địa chất;
- Giấy khen của Đảng bộ Khối các Trường Đại học Cao đẳng Hà Nội “Đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ công tác được giao và đã được cấp trên khen thưởng” theo Quyết định số 3688/QĐ-ĐUK ngày 22/11/2019;
- Giấy khen của Đảng ủy Trường Đại học Mở-Địa chất “Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2019 theo Quyết định số 170/QĐ-ĐU ngày 18/12/2019 của Đảng ủy Trường Đại học Mở-Địa chất;
- Giấy khen của Đảng ủy Trường Đại học Mở-Địa chất “Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2018 theo Quyết định số 300/QĐ-ĐU ngày 18/12/2018 của Đảng ủy Trường Đại học Mở-Địa chất;
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2019-2020 theo Quyết định số 995/QĐ-MĐC ngày 15/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở-Địa chất;
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2018-2019 theo Quyết định số 1099/QĐ-MĐC ngày 22/8/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở-Địa chất;
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2017-2018 theo Quyết định số 1111/QĐ-MĐC ngày 15/9/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở-Địa chất;
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2010-2011 theo Quyết định số 410/QĐ-MĐC ngày 06/7/2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở-Địa chất;
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2009-2010 theo Quyết định số 76/QĐ-MĐC ngày 18/8/2010 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở-Địa chất;
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2008-2009 theo Quyết định số 36/QĐ-MĐC ngày 14/7/2009 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở-Địa chất.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Có phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt, luôn gương mẫu trong thực hiện nghĩa vụ công dân, nghiêm chỉnh chấp hành các quy định pháp luật của Nhà nước, các quy định của Nhà trường và của nơi cư trú;

- Đạt trình độ chuẩn về đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ; trung thực, khách quan, có tinh thần hợp tác chặt chẽ với đồng nghiệp trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học;
- Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học;
- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học;
- Có đủ sức khỏe, đáp ứng được yêu cầu nghề nghiệp;
- Có lý lịch bản thân rõ ràng.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 16 năm (trong đó có 04 năm đi học tập NCS tiến sĩ tại Cộng hòa Pháp từ 10/2011 đến 09/2015).
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức ^(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2009-2010	0	0	0	18	300	0	300/660/280
2	2010-2011	0	0	0	4	360	0	360/450/280
3	2017-2018	0	0	03	14	135	90	225/607,5/216
3 năm học cuối								
4	2018-2019	0	0	03	06	120	45	165/370/202,5
5	2019-2020	0	0	02	06	135	45	180/367,5/202,5
6	2020-2021	0	0	01	04	240	90	330/477,5/202,5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Pháp

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS ; tại nước: Cộng hòa Pháp năm 2015

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Vũ Trung Kiên		x	x		03/2017÷10/2017	Trường Đại học Mỏ-Địa chất	21/12/2017; 1791/QĐ-MĐC
2	Nguyễn Kim Sơn		x	x		03/2017÷10/2017	Trường Đại học Mỏ-Địa chất	21/12/2017; 1791/QĐ-MĐC
3	Nguyễn Tuấn Tú		x	x		03/2017÷10/2017	Trường Đại học Mỏ-Địa chất	21/12/2017; 1791/QĐ-MĐC
4	Phạm Thế Anh		x	x		03/2018÷10/2018	Trường Đại học Mỏ-Địa chất	04/01/2019; 02/QĐ-MĐC
5	Nguyễn Hữu Bộ		x	x		03/2018÷10/2018	Trường Đại học Mỏ-Địa chất	04/01/2019; 02/QĐ-MĐC
6	Vũ Thế Quang		x	x		03/2018÷10/2018	Trường Đại học Mỏ-Địa chất	04/01/2019; 02/QĐ-MĐC
7	Lê Đăng Thanh		x	x		03/2019÷10/2019	Trường Đại học Mỏ-Địa chất	23/03/2020; 178/QĐ-MĐC
8	Nguyễn Ngọc Tân		x	x		03/2019÷10/2019	Trường Đại học Mỏ-Địa chất	23/03/2020; 178/QĐ-MĐC
9	Nguyễn Đức Chính		x	x		09/2020÷05/2021	Trường Đại học Mỏ-Địa chất	07/06/2021; 469/QĐ-MĐC

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
II Sau khi được công nhận TS							
1	Công trình đường ống và bể chứa dầu khí	GT	Giao thông Vận tải, 2017	03	Chủ biên	Toàn bộ sách	146/GXN-MĐC
2	Công nghệ khoan thăm dò	TK	Khoa học và Kỹ Thuật, 2020	08	Đồng tác giả	7-69; 589-604	147/GXN-MĐC

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0.

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I Trước khi được công nhận TS					
1	Nghiên cứu hiện tượng ăn mòn bên trong thiết bị đường ống, bể chứa dầu khí tại mỏ Bạch Hổ và giải pháp khắc phục.	CN	T21/09 Cấp Cơ sở	12 tháng	30/11/2009 Xếp loại Tốt
II Sau khi được công nhận TS					
1	Nghiên cứu các dạng sự cố và biện pháp khắc phục khi thi công công trình ngầm bằng máy đào hầm loại nhỏ.	CN	RD124-17 Cấp Bộ	2017-2019	16/08/2019 Xếp loại Khá

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
	Bài báo trong các tạp chí khoa học trong nước							
1	Nghiên cứu xây dựng mối quan hệ giữa cường độ cong (α) của giếng khoan với tỷ số giữa lực sườn và tải trọng đáy (Fs/Fa)	02	Tác giả chính	Tạp chí khoa học kỹ thuật Mô-Địa chất/ISSN: 1859-1469			Số chuyên đề kỷ niệm 40 năm thành lập bộ môn Khoan – Khai thác Trang 4-8	2006
2	Giải pháp làm tăng khả năng lưu thông của đường ống vận chuyển dầu khí	01	Tác giả chính	Tạp chí khoa học kỹ thuật Mô-Địa chất/ISSN: 1859-1469			Số 20, Trang 51-53	2007
3	Giải pháp xử lý lắng đọng muối trong hệ thống khai thác dầu khí tại XNLD Vietsovpetro	02	Tác giả chính	Tạp chí khoa học kỹ thuật Mô-Địa chất/ISSN: 1859-1469			Số 21, Trang 5-9	2008
4	Giải pháp an toàn để vận chuyển dầu có hàm lượng parafin cao trong điều kiện năng lượng vừa thấp ở mỏ Nam Rồng – Đồi Mồi	03	Tác giả chính	Tạp chí khoa học kỹ thuật Mô-Địa chất/ISSN: 1859-1469			Số 24, Trang 9-13	2008

5	Hiện tượng xung động áp suất trong đường ống vận chuyển hỗn hợp dầu khí và giải pháp hạn chế	01	Tác giả chính	Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ ISSN: 1859-1469			Số 25, Trang 6-10	2009
6	Hiện tượng ăn mòn bên trong thiết bị đường ống, bể chứa dầu khí tại mỏ Bạch Hổ và giải pháp hạn chế	01	Tác giả chính	Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ ISSN: 1859-1469			Số 32, Trang 6-11	2010
Bài báo trong tạp chí khoa học quốc tế								
7	Les hydroliennes en cotentin <i>Link bài báo:</i> https://socgeo.com/wp-content/uploads/2019/12/La-G%C3%A9ographie-1553-les-%C3%A9nergies-marines.pdf	07	Đồng tác giả	La Géographie/ ISSN: 1964-9002			Page 20-23	2014
Báo cáo đăng trong các hội nghị khoa học quốc tế								
8	Simulation numérique d'un parc pilote d'hydroliennes avec des vitesses de courant extrêmes: Application au cas du Raz Blanchard <i>Link bài báo:</i> https://www.paralia.fr/jngcgc/13_84_nguyen.pdf	03	Tác giả chính	XIIIèmes journées nationales Génie côtier et Génie Civil, Dunkerque/ ISBN 978-2-35921-012-5			Page 769-778	2014
9	Numerical simulation of a	04	Tác giả chính	Grand Renewable			O-Oc-6-1-8	2014

	<p>pilot tidal farm using actuator disks, influence of a time-varying current direction</p> <p><i>Link bài báo:</i></p> <p>https://www.researchgate.net/publication/283332242_NUMERICAL_SIMULATION_OF_A_PILOT_TIDAL_FARM_USING_ACTUATOR_DISKS_INFLUENCE_OF_A_TIME-VARYING_CURRENT_DIRECTION</p>			Energy 2014 Proceedings/ ISSN: 2434-0863				
10	<p>On the use of turbulence models for simulating the flow behind a tidal turbine represented by a porous media</p> <p><i>Link bài báo:</i></p> <p>https://www.researchgate.net/publication/283332293_On_the_use_of_turbulence_models_for_simulating_the_flow_behind_a_tidal_turbine_represented_by_a_porous_media</p>	04	Tác giả chính	11 th European Wave and Tidal Energy Conference Series - EWTEC 2015/ISSN: 2309-1983			Page 07B2-1-1- 07B2-1-8	2015
11	<p>Reanalyse of an Analytical Model for One Tidal Turbine Wake Prediction</p> <p><i>Link bài báo:</i></p>	05	Đồng tác giả	11 th European Wave and Tidal Energy Conference Series - EWTEC			Page 10P1-4-1- 10P1-4-5	2015

	https://www.researchgate.net/publication/283332297 Reanalyse of an Analytical Model for One Tidal Turbine Wake Prediction			2015/ISSN: 2309-1983				
II	Sau khi được công nhận TS							
	Bài báo trong các tạp chí khoa học trong nước							
12	Ứng dụng phần mềm Ansys Fluent để mô phỏng dòng chảy đằng sau một turbine phát điện <i>Link bài báo:</i> http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=576	03	Tác giả chính	Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ISSN: 1859-1469			Số 54 Chuyên đề kỷ niệm 50 năm thành lập bộ môn Khoan – Khai thác Trang 50-55	2016
13	Prediction of liquid loading and affecting factors on liquid loading in gas wells. <i>Link bài báo:</i> http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1125	04	Đồng tác giả	Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ISSN: 1859-1469			Tập 58 Kỳ 6 Tiếng Anh Trang 76-83	2017
14	Nghiên cứu nguyên nhân, giải pháp giảm sự cố khi thi công các công trình ngầm tiết diện nhỏ bằng phương pháp kéo ống trực tiếp	04	Tác giả chính	Tạp chí Công nghiệp Mỏ/ISSN: 0868-7052			Số 2 Trang 67-72	2018
15	Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả vận chuyển khí đồng	07	Đồng tác giả	Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ISSN: 1859-1469			Tập 59 Kỳ 1 Trang 75-84	2018

	<p>hành mỏ BRS Algeria</p> <p>Link bài báo: http://tapchi.hung.edu.vn/vi/archives?article=901</p>						
16	<p>Giải pháp bơm ép nước nhằm duy trì áp suất trong quá trình khai thác các vỉa dầu khí tại mỏ Bạch Hổ giai đoạn suy giảm sản lượng</p> <p>Link bài báo: http://tapchi.hung.edu.vn/vi/archives?article=939</p>	02	Tác giả chính	<p>Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ISSN: 1859-1469</p>		<p>Tập 59 Kỳ 5 Trang 14-20</p>	2018
17	<p>Nghiên cứu giải pháp nâng cao khả năng vận chuyển hỗn hợp dầu khí từ mỏ Thăng Long-Đông Đô tới tàu FPSO-Lam Sơn</p> <p>Link bài báo: http://tapchi.hung.edu.vn/vi/archives?article=981</p>	02	Tác giả chính	<p>Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ISSN: 1859-1469</p>		<p>Tập 60 Kỳ 1 Chuyên đề Kỹ thuật dầu khí Trang 1-11</p>	2019
18	<p>Sử dụng phương pháp fillet nhằm nâng cao tuổi thọ của cơ cấu thanh răng – bánh răng trong quá trình nâng hạ chân đế giàn khoan tự nâng</p> <p>Link bài báo:</p>	03	Đồng tác giả	<p>Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ISSN: 1859-1469</p>		<p>Tập 60 Kỳ 1 Chuyên đề Kỹ thuật dầu khí Trang 12-18</p>	2019

	http://tapchi.hung.edu.vn/vi/archives?article=982							
19	<p>Giải pháp nâng cao hiệu quả xử lý dầu nhiều paraffin trên giàn MSP-6 mỏ Bạch Hổ</p> <p><i>Link bài báo:</i></p> <p>http://tapchi.hung.edu.vn/vi/archives?article=984</p>	03	Tác giả chính	<p>Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ISSN: 1859-1469</p>			<p>Tập 60 Kỳ 1 Chuyên đề Kỹ thuật dầu khí Trang 26-34</p>	2019
20	<p>Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả tách thủy ngân trong chất lưu khai thác tại cụm Mỏ Bắc PM3-CAA</p> <p><i>Link bài báo:</i></p> <p>http://tapchi.hung.edu.vn/vi/archives?article=986</p>	03	Tác giả chính	<p>Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ISSN: 1859-1469</p>			<p>Tập 60 Kỳ 1 Chuyên đề Kỹ thuật dầu khí Trang 41-48</p>	2019
21	<p>Lựa chọn quy trình thử vỉa dầu khí cho các giếng khoan thăm dò đối tượng đá móng bồn trũng cừ long và phương thức triển khai thực tế</p> <p><i>Link bài báo:</i></p> <p>http://tapchi.hung.edu.vn/vi/archives?article=990</p>	06	Đồng tác giả	<p>Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ISSN: 1859-1469</p>			<p>Tập 60 Kỳ 1 Chuyên đề Kỹ thuật dầu khí Trang 71-80</p>	2019
22	<p>Mô phỏng dòng chảy trong môi trường rỗng bằng mô hình k Omega-SST</p>	04	Đồng tác giả	<p>Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ISSN: 1859-1469</p>			<p>Tập 60 Kỳ 1 Chuyên đề Kỹ thuật dầu khí Trang 107-115</p>	2019

	<p>Link bài báo:</p> <p>http://tapchi.hung.edu.vn/vi/archives?article=994</p>							
23	<p>Nghiên cứu giải pháp xử lý lắng đọng muối CaCO₃ và CaSO₄·2H₂O trong ống khai thác và hệ thống thiết bị bề mặt tại lô PM3-CAA</p> <p>Link bài báo:</p> <p>http://tapchi.hung.edu.vn/vi/archives?article=1042</p>	03	Tác giả chính	<p>Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ISSN: 1859-1469</p>			<p>Tập 60 Kỳ 5 Trang 91-99</p>	2019
24	<p>Nghiên cứu giải pháp thu gom vận chuyển dầu từ giàn Đại Hùng Nam (WHP - DHN) về giàn FPU DH - 01 mỏ Đại Hùng</p> <p>Link bài báo:</p> <p>DOI:10.46326/JMES.2020.61(1).07</p>	04	Tác giả chính	<p>Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ISSN: 1859-1469</p>			<p>Tập 61 Kỳ 1 Trang 61-70</p>	2020
25	<p>Nghiên cứu giải pháp đảm bảo dòng chảy cho tuyến ống vận chuyển hỗn hợp dầu khí từ giàn Diamond về tàu FPSO Ruby – II</p> <p>Link bài báo:</p> <p>DOI:10.46326/JMES.2021.62(2).07</p>	03	Tác giả chính	<p>Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ-Địa chất/ISSN: 1859-1469</p>			<p>Tập 62 Kỳ 2 Trang 65-78</p>	2021
26	<p>Nghiên cứu giải pháp sửa chữa tuyến ống dẫn khí gaslift từ tàu FPSO</p>	03	Tác giả liên hệ	<p>Tạp chí khoa học kỹ thuật</p>			<p>Tập 62 Kỳ 3a Trang 10-16</p>	2021

	Ruby-II về giàn đầu giếng Pearl <i>Link bài báo:</i> DOI:10.46326/JMES.2021.62(3a).02			Mô-Địa chất/ ISSN: 1859- 1469				
27	Nghiên cứu giải pháp kết nối các mỏ cận biên tại bề Cửu Long để xử lý và vận chuyển sản phẩm dựa trên hệ thống công nghệ, thiết bị khai thác hiện có <i>Link bài báo:</i> DOI:10.46326/JMES.2021.62(3a).08	01	Tác giả chính	Tạp chí khoa học kỹ thuật Mô-Địa chất/ ISSN: 1859- 1469			Tập 62 Kỳ 3a Trang 65-75	2021
Bài báo trong các tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI, Scopus								
28	Modelling turbulence with an Actuator Disk representing a tidal turbine <i>Link bài báo:</i> http://dx.doi.org/10.1016/j.renene.2016.06.014 <i>Tra báo trên Scimago:</i> https://www.scimagojr.com/journalsearch.php?q=27569&tip=sid&clean=0 <i>Dữ liệu bài báo trên scopus:</i> https://www.scopus.com/authid/detail.uri?authorId=7203069009	04	Tác giả chính	Renewable Energy/ISSN: 0960-1481	ISI (IF:8.001, Q1)	26	Vol 97 Pages 625- 635	2016

29	<p>Tidal farm analysis using an analytical model for the flow velocity prediction in the wake of a tidal turbine with small diameter to depth ratio</p> <p>Link bài báo: http://dx.doi.org/10.1016/j.renene.2016.07.020</p> <p>Tra báo trên Scimago: https://www.scimagojr.com/journalsearch.php?q=27569&tip=sid&clean=0</p> <p>Dữ liệu bài báo trên scopus: https://www.scopus.com/authid/detail.uri?authorId=7203069009</p>	05	Đồng tác giả	Renewable Energy/ISSN: 0960-1481	ISI (IF:8.001, Q1)	22	Vol 99 Pages 347-359	2016
30	<p>Modelling the effect of large arrays of tidal turbines with depth-averaged Actuator Disks</p> <p>Link bài báo: http://dx.doi.org/10.1016/j.oceaneng.2016.09.021</p> <p>Tra báo trên Scimago: https://www.scimagojr.com/journalsearch.php?q=27569&tip=sid&clean=0</p>	03	Đồng tác giả	Ocean Engineering/ISSN: 0029-8018	ISI (IF:3.795, Q1)	12	Vol 126 Pages 265-275	2016

	arch.php?q=28339&tip=sid&clean=0 Dữ liệu trên scopus: https://www.scopus.com/sourceid/28339 Hoặc https://www.scopus.com/authid/detail.uri?authorId=7203069009							
31	Effects of the Current Direction on the Energy Production of a Tidal Farm: The Case of Raz Blanchard (France) Link bài báo: https://doi.org/10.3390/en12132478 Tra báo trên scopus: https://www.scopus.com/sourceid/62932 Dữ liệu bài báo trên scopus: https://www.scopus.com/authid/detail.uri?authorId=7203069009 Tra báo trên Scimago: https://www.scimagojr.com/journalsearch.php?q=62932&tip=sid&clean=0	05	Tác giả chính	Energies/ ISSN: 1996-1073	ISI (IF:3.004, Q2)	05	Vol 12, Issue 13 Pages 1-20	2019
32	Flow assurance study on offshore marginal oil field	05	Tác giả chính		Scopus (IF: 0.28, Q4)			2020

	development in Vietnam: the case of Ca Ngu Vang oil field <i>Link bài báo:</i> https://doi.org/10.29227/IM-2020-02-04 <i>Hoặc</i> https://inzynieriamineralna.com.pl/index.php/testowe/article/view/45/34 <i>Dữ liệu trên Web of science:</i> https://mjl.clarivate.com:/search-results?issn=1640-4920&hide_exact_match_fl=true&utm_source=mjl&utm_medium=share-by-link&utm_campaign=search-results-share-this-journal <i>Hoặc</i> https://publons.com/researcher/4410029/van-thinh-nguyen			Inzynieria Mineralna/ ISSN: 1640-4920			No.2, Vol 1 Pages 15-22	
Bài báo khoa học đăng trong tạp chí quốc tế khác								
33	Research design lining for utilities tunnel in the city based on state of "lining-massif soil" <i>Link bài báo:</i> https://doi.org/10.17073/2500-0632-2018-4-34-40	04	Đồng tác giả	Mining science and technology/ ISSN:2500-0632			No.4 Pages 34-40	2018

Báo cáo đăng trong các hội nghị khoa học quốc tế								
34	A methodology for representing the effect of vertical axis turbine on the flow	04	Tác giả chính	2 nd International Conference on Offshore Renewable Energy (CORE 2016)/ ISBN: 978-0-9930121-8-1			Pages 285-293	2016
35	Assessing the performance of tidal turbines arrays using an analytical method: Application to the Alderney Race (France) <i>Link bài báo:</i> https://books.google.com.vn/books?id=gaeKDQAAQB&pg=PA74-IA88&lpg=PA74-IA88&dq=Assessing+the+performance+of+tidal+turbines+arrays+using+an+analytical+method:+Application+to+the+Alderney+Race+(France)&source=bl&ots=cfTB1fr4FR&sig=ACfU3U31xNkr1r0iSzFQBkgl_UTalRaY8A&hl=en&sa=X&ved=2ahUKEwid4pr8is3wAhVGa94KHRrXAj4Q6AEwA3oECAUQA#w=onepage	05	Đồng tác giả	Progress in Renewable Energies Offshore (RENEW2016) /ISBN: 978-1-351-22925-6 (ebook PDF)		01	8 Pages	2016

	<p>https://doi.org/10.1201/9781315229256</p> <p>Tra dữ liệu báo:</p> <p>https://doi.org/10.1201/9781315229256</p>							
36	High sensitivity etched-fiber bragg grating sensor for determination of organic content mixtured in gasoline	06	Đồng tác giả	International conferences on earth science and sustainable geo-resources development – ESASGD 2016/ ISBN: 978-604-76-1171-3			Pages 122-128	2016
37	On the study and assessment of drilling bit dynamic state in directinal drilling	03	Tác giả liên hệ	International Conference on Integrated Petroleum Engineering (IPE-2017)/ISBN:978-604-76-1468-4			Pages 116-122	2017
38	Evaluation of EOR solutions for heavy-oil recovery in middle miocene reservoirs of Cuu Long basin	05	Đồng tác giả	International Conference on Integrated Petroleum Engineering			Pages 188-196	2017

				(IPE-2017)/ISBN:978-604-76-1468-4				
Báo cáo đăng trong các hội nghị khoa học quốc gia								
39	Determination of mixed organic content in petrol by refractive index measurement with an etched fiber bragg grating sensor	08	Đồng tác giả	Proceeding of advances in applied and engineering physics IV/ ISBN: 978-604-913-232-2			Trang 177-182	2016
40	Giải pháp tối ưu trong khai thác gaslift tại các giếng dầu có hàm lượng nước cao ở mỏ Thăng Long	02	Đồng tác giả	Hội nghị Toàn quốc Khoa học Trái Đất và Tài nguyên với Phát triển bền vững (ERSD 2018)/ ISBN: 978-604-76-1753-1			Trang 1-9	2018
41	Applications of managed pressure drilling technology in drilling HTHP wells in Vietnam: Bien Dong 1 project	02	Tác giả chính	Hội nghị Toàn quốc Khoa học Trái Đất và Tài nguyên với Phát triển bền vững (ERSD 2018)/ ISBN: 978-604-76-1753-1			Trang 72-78	2018
42	Công nghệ khoan định hướng bằng ống chống tại việt nam-tiềm năng và khả năng ứng dụng	04	Tác giả chính	Hội nghị Toàn quốc Khoa học Trái Đất và Tài nguyên với Phát triển bền vững (ERSD 2018)/ ISBN: 978-			Trang 79-84	2018

				604-76-1753-1				
43	Nghiên cứu hệ thống kéo căng đầu giếng (CTS) trên giàn khoan tự nâng	04	Tác giả chính	Hội nghị Toàn quốc Khoa học Trái Đất và Tài nguyên với Phát triển bền vững (ERSD 2018)/ ISBN: 978-604-76-1753-1			Trang 85-90	2018
44	Đánh giá mức độ ảnh hưởng của giếng bơm ép tới giếng khai thác cho đối tượng Miocen dưới Bể Cửu Long bằng hàm tương quan Spearman	07	Đồng tác giả	Hội nghị Toàn quốc Khoa học Trái Đất và Tài nguyên với Phát triển bền vững (ERSD 2018)/ ISBN: 978-604-76-1753-1			Trang 99-103	2018
45	Predicting water influx for gas production wells of Lan Do field using balance method	04	Tác giả liên hệ	Hội nghị Toàn quốc Khoa học Trái Đất và Tài nguyên với Phát triển bền vững (ERSD 2018)/ ISBN: 978-604-76-1753-1			Trang 153-158	2018
46	Nghiên cứu hệ thống Agitator trong việc giảm xung- rung lắc khi sử dụng với các công nghệ và quy trình khoan khác nhau	02	Tác giả liên hệ	Hội nghị Toàn quốc Khoa học Trái Đất và Tài nguyên với Phát triển bền vững (ERSD 2018)/ ISBN: 978-604-76-1753-1			Trang 159-164	2018

47	Dòng chảy thủy triều trong chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam	02	Tác giả chính	Hội thảo Khoa học Trái đất-Mô-Môi trường bền vững (EME 2018)/ ISBN: 978-604-913-687-0			Trang 186-192	2018
48	Nghiên cứu và thử nghiệm bơm ép diesel vào vùng nón nước nhằm giảm hàm lượng nước tại các giếng khai thác dầu nặng vỉa Mioxen trung, bể trầm tích Cửu Long	05	Đồng tác giả	Hội nghị Toàn quốc Khoa học Trái Đất và Tài nguyên với Phát triển bền vững (ERSD 2020)/ ISBN: 978-604762277-1			Trang 1-7	2020
49	Nghiên cứu giải pháp đảm bảo dòng chảy cho tuyến ống thu gom vận chuyển sản phẩm từ giàn BK-20 về giàn CTK-3 mỏ Bạch Hổ	03	Tác giả chính	Hội nghị Toàn quốc Khoa học Trái Đất và Tài nguyên với Phát triển bền vững (ERSD 2020)/ ISBN: 978-604762277-1			Trang 154-160	2020
50	Nghiên cứu giải pháp đảm bảo dòng chảy cho tuyến ống thu gom vận chuyển dầu từ mỏ Gấu Trắng về giàn CTK-3 mỏ Bạch Hổ	04	Tác giả chính	Hội nghị Toàn quốc Khoa học Trái Đất và Tài nguyên với Phát triển bền vững (ERSD 2020)/ ISBN: 978-604762277-1			Trang 161-169	2020
51	Nghiên cứu giải pháp bảo đảm dòng chảy cho tuyến ống vận chuyển khí-lồng từ giàn RC-DM (mỏ Nam Rồng-Đồi Mồi) về giàn RP-1	03	Tác giả chính	Hội nghị Toàn quốc Khoa học Trái Đất và Tài nguyên với Phát triển bền vững (ERSD 2020)/			Trang 170-179	2020

(mở Rộng)			ISBN: 978-604762277-1			
-----------	--	--	-----------------------	--	--	--

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 03 bài; các bài có số thứ tự: [28], [31], [32].

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Thiết bị và phương pháp đo chiết suất của chất lỏng bằng đầu dò cách tử bragg trong sợi quang được ăn mòn (E-FBG) tích hợp trong cấu hình laze cộng hưởng vòng	Cục Sở hữu Trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ	06/11/2018	Đồng tác giả	09

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự): 0

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không có

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, đề cương chi tiết các học phần, chuẩn đầu ra cho chuyên ngành Thiết bị dầu khí	Tham gia	Quyết định số 1264/QĐ-MĐC ngày 22/03/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ-Địa chất	Đại học Mỏ-Địa chất		
2	Hội đồng Tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật dầu khí	Tham gia	Quyết định số 590/QĐ-MĐC ngày 10/05/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ-Địa chất	Đại học Mỏ-Địa chất		
3	Xây dựng “Định mức kinh tế-kỹ thuật nghề vận hành thiết bị chế biến dầu khí trình độ trung cấp, cao đẳng”	Tham gia	Quyết định số 171/QĐ-TCGDNN ngày 20/04/2020 của Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp	Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp		

4	Xây dựng “Danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu nghề vận hành thiết bị chế biến dầu khí trình độ trung cấp, cao đẳng”	Tham gia	Quyết định số 172/QĐ-TCGDNN ngày 20/04/2020 của Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp	Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp		
5	Xây dựng chương trình đào tạo chuyên ngành Dịch vụ Công trình Biển-Dầu khí	Tham gia	Quyết định số 282/QĐ-MĐC ngày 15/04/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ-Địa chất	Đại học Mỏ-Địa chất		

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

- a) Thời gian được bổ nhiệm PGS
- b) Hoạt động đào tạo
- c) Nghiên cứu khoa học

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2021

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Văn Thịnh